

# NHỮNG CON CHỮ DỊU DÀNG CỦA VICTOR HUGO

## LES MISÉRABLES (5)

*Lại bốn người khách đi đường vào quán.*

*Cosette buồn rầu nghĩ ngợi. Tuy mới tám tuổi đầu mà đã chịu bao lao đao đau xót nên nó ngồi nghĩ vẩn vơ với dáng điệu của một bà cụ già mệt mỏi.*

*Một bên mắt nó tím bầm vì một quả đấm của mẹ Thénardier, đã thế thỉnh thoảng mẹ còn nói:*

*“Gớm! Con mắt sưng húp của nó sao mà xấu thế!”*

*Cosette nghĩ, đêm thì tối như mực, lại phải múc nước đổ đầy vào các bình, các chai trong buồng bốn khách vừa đến, mà ngoài bề lại chẳng còn một giọt nước nào hết.*

*Nó yên tâm đôi chút là ở nhà hàng Thénardier này, người ta không uống nhiều nước lắm. Chẳng thiếu gì người khát nhưng thật là cái khát vô rượu chứ không phải khát vì vại nước. Ở đây, trước một cái bàn la liệt cốc rượu, ai mà gọi một cốc nước thì chẳng khác gì là người man rợ.*

*Vậy mà đã có lúc con bé phải run sợ: Mẹ Thénardier mở vung một cái soong đang sôi trên lò rồi cầm lấy cái cốc đi vọi ra bể nước. Mẹ vặn vọi, con bé ngẩng đầu lên nhìn theo từng cử chỉ mẹ. Một tia nước nhỏ từ vòi chảy ra, chỉ được lung cốc. Mẹ bảo: “Ồ hết sạch nước rồi!” Mẹ đứng im một lát. Con bé nín thở. Mẹ xem cốc nước, lại nói: “Chà! Thôi thế cũng đủ.”*

*Cosette lại cầm cúi đan, nhưng chỉ mới hơn mười lăm phút đồng hồ, nó đã thấy tim nó nhảy trong lồng ngực, bỗng bênh tựa bông gòn nhẹ hẫng. Nó đếm từng phút trôi qua như vậy và mong cho chóng đến sáng hôm sau. Thỉnh thoảng nghe tiếng khách đang uống rượu nhìn ra đường kêu lớn: “Tối như hũ nút”, hoặc “Giờ này họa có là mèo mới ra đường không cần đèn đuốc” thì Cosette lại rùng mình.*

*Bỗng có một ông khách trọ buôn hàng chuyển bước vào sừng sộ:*

*“Ngựa tôi không được cho uống nước.”*

Mụ Thénardier bảo:

“Có uống rồi đấy chứ.”

Tên lái buôn đáp:

“Cái chị này! Tớ bảo không mà ỉ!”

Cosette chui từ gầm bàn ra, nói:

“Thưa ông, có mà! Ngựa uống rồi, nó uống ở thùng, nó uống một thùng đấy, chính tay cháu mang nước cho nó. Cháu lại còn nói chuyện với nó nữa.”

(Cosette đã nói dối.)

Ông lái quát:

“Con ranh bé bằng nắm tay mà lão khoét to như hòn núi. Tao bảo nó chưa uống là nó chưa uống, nhóc cái ạ. Lúc nó khát thì nó thử thế nào, tao biết chứ.”

Cosette cố cãi, nó hoảng quá, giọng thều thào nghe không rõ:

“Nó uống no nê là khác.”

Tay lái buôn cả giận, mắng:

“Thôi đừng láo. Cho ngựa uống nước đi, rồi rút, không đòi co gì nữa.”

Cosette lại chui vào gầm bàn.

Mụ Thénardier bảo:

“Phải, phải. Ngựa chưa được uống thì phải cho nó uống chứ.”

Rồi mụ nhìn quanh:

“Kìa, cái con kia đâu rồi?”

Mụ cúi xuống, thấy Cosette ngồi thu hình mãi cuối bàn, gần ngay dưới chân khách. Mụ thét:

“Mày có ra ngay không?”

Cosette từ xó ả chui ra.

Mụ Thénardier tiếp:

“Mời cô Chó Vện đi lấy nước cho ngựa uống.”

Cosette trả lời khe khẽ:

“Nhưng, thưa bà hết nước rồi ạ.”

Mụ Thénardier mở toang cửa ra đường:

“Hết thì đi mà xách về chứ!”

Cosette cúi đầu vào lấy cái thùng ở góc lò sưởi. Cái thùng to hơn cả nó, ngồi hẳn vào bên trong cũng còn rộng.

Mụ Thénardier lại đến ngồi cạnh bếp lò, cầm cái vá gỗ ném thử món ăn đang nấu trong soong, miệng lẩm bẩm:

“Nước ở ngoài suối chứ còn ở đâu. Có khó gì! Ô! Giá mình già hành ra thì hơn.”

Rồi lục cái ngăn kéo đựng cả xu, cả hồ tiêu, cả tỏi, mù tiệp:

“Này cô Cóc, lúc về thì vào hàng bánh mua cho tôi một cái bánh to. Đồng mười lăm xu đây.”

Cosette lẳng lẳng cầm đồng hào bỏ vào túi nhỏ của cái tạp-dề.

Rồi tay xách thùng, nó đứng im trước cánh cửa mở toang như thể đang đợi người đến tiếp cứu.

Mụ Thénardier hét lớn:

“Đi đi chứ!”

Cosette đi ra. Cánh cửa đóng lại.

Hắn độc giả còn nhớ dãy hàng lộ thiên chạy từ nhà thờ đến tận quán ăn Thénardier. Những quán ấy chờ bọn nhà giàu đi lễ nửa đêm về qua nên quán nào cũng thấp đèn sáng trưng trong những cái phễu bằng giấy; cảnh trí hết như “cảnh thần tiên”, theo lời nhận xét của ông thầy giáo trong làng lúc ấy đang ăn uống trong quán Thénardier. Trái lại trên trời không có lấy một vì sao.

Cái quán cuối dãy dựng ngay trước mặt cửa nhà Thénardier; bán đồ chơi, lấp la lấp lánh những giấy kim tuyến, những món hàng bằng thủy tinh hay bằng sắt tây rất đẹp. Nơi ngăn ngoài ngay đằng trước, có bày một con búp bê đứng trên một lượt khăn bông trắng nõn. Con búp bê trông thật lộng lẫy, cao tới gần bảy mươi phân, mặc cái áo nhiều màu hồng, đầu cài những bông lúa vàng, tóc như tóc thật, mắt thì bằng men sứ.

Suốt ngày những khách tí hon dưới mười tuổi qua lại đều ngây người ra mà ngắm cái kỳ quan ấy. Ở Monfermeil làm sao tìm đâu ra bà mẹ có đủ tiền hay thừa tính tiêu hoang mà mua cho con cái thứ của ấy. Con Eponine và con Ezelma cứ đứng hàng giờ ngắm con búp bê; luôn con Cosette nữa cũng cả gan lăm la lăm lét nhìn trộm nó.

Lúc bước ra ngoài, tay xách thùng, mặt râu rĩ khổ sở, vậy mà Cosette cũng không nhịn được, phải ngược mắt nhìn con búp bê kỳ diệu. Con bé tội nghiệp cứ đứng chờ ra. Chưa lần nào nó được nhìn gần “cái bà quý phái ấy”, như kiểu nói của nó. Nó hình dung gian hàng như một cung điện, còn con búp bê là một nàng tiên hiển hiện. Con người bé nhỏ đáng thương ấy đang chìm sâu trong cảnh ảm đạm lạnh lẽo bỗng nhiên thấy đứng trước một cảnh lộng lẫy, giàu có, hạnh phúc thoáng hiện ra như trong một luồng sáng ảo mộng.

Cosette lấy cái trí thông minh thơ ngây nhưng đáng buồn của nó để ước lượng cái hồ sâu thăm thẳm phân cách nó với con búp bê này. Nó cho rằng phải là một bà hoàng hậu hay ít ra một nàng công chúa mới mua được “cái của ấy”. Nó ngắm nghía cái áo hồng tươi đẹp, mớ tóc mượt, lòng thầm nghĩ: “Con búp bê này chắc sung sướng lắm!” Mắt nó không thể rời cửa hàng huyền diệu. Càng nhìn càng thấy lóa mắt, nó tưởng như được thấy thiên đàng. Những con búp bê bày phía sau con búp bê to tướng kia tưởng như đều là tiên nữ, thánh thần cả. Còn cái ông bán hàng đi đi lại lại sau quầy thì nó mừng tượng như Đức Chúa Trời.

Mãi chiêm ngưỡng, nó quên hết, quên cả nhiệm vụ phải làm.

Bỗng nhiên tiếng găt của mụ Thénardier gọi nó trở về thực tế:

“Ô kìa con ranh, mày chưa đi hả? Cứ đứng đấy, tao ra đây! Không biết nó còn đứng đấy làm gì kia chứ? Đồ quỷ quái, đi đi!”

Thì ra mụ Thénardier vừa nhìn ra đường thấy Cosette đang say sưa ngắm nghía poupée.

Cosette vội vàng xách thùng lui đi, cố hết sức bước những bước thật dài.

Quán Thénardier ở phía đầu làng, thuộc khu xóm nhà thờ, nên con Cosette phải đi lấy nước ở mãi tận cái suối trong rừng về phía Chelles.

Nó đi thẳng, không nhìn đến cửa hàng nào nữa. Lúc còn ở ngõ Boulanger và trong khu vực nhà thờ thì còn đèn nến sáng trưng từ các cửa hiệu soi ra, thấy rõ lối đi; nhưng chẳng bao lâu, ánh đèn cửa hiệu cuối cùng mờ hẳn. Con bé ở trong bóng tối. Nó cứ đi sâu vào bóng tối. Trong bụng đã thấy sờ sợ, nó vừa đi vừa hết sức vung vẩy cái quai thùng cho kêu lên; tiếng khua động như là một người bạn cùng đồng hành.

Càng đi, bóng tối càng dày đặc. Ngoài đường vắng tanh. Thế nhưng cũng có một phụ nữ đứng lại nhìn theo nó, miệng lầm bầm:

“Đứa bé nào đi đâu thế này? Hay là ma quỷ gì vậy?”

Bà nhận ra Cosette:

“À! Con Sơn Ca!”

Cứ thế, Cosette lần mò qua những đường phố khúc khuỷu quanh co ở cuối làng Monfermeil về phía Chelles. Còn thấy bóng nhà hay chỉ những bức tường hai bên vệ đường, con bé còn mạnh dạn mà đi. Chốc chốc nhìn được chút ánh đèn le lói lọt qua khe cửa; còn ánh sáng, còn sự sống con người là nó còn vững dạ.

Đi quá cửa hàng cuối cùng đã là khó rồi; đi quá cái nhà cuối cùng này thì không thể được nữa. Nó đặt cái thùng xuống đất, thò tay gỡ gỡ đầu; đó là cử chỉ đặc biệt của trẻ con lúc kinh sợ và ngần ngại.

Không còn là làng Monfermeil nữa; chỉ đồng không mông quạnh. Trước mắt Cosette, không gian đen ngòm, vắng lặng. Nó nhìn bóng tối, tuyệt vọng, không còn lấy một bóng người, chắc có thú dữ, có cả ma nữa cũng nên.

Nó cố nhìn, cố nghe thấy tiếng những con vật đi trong cỏ. Nó thấy rõ ràng những con ma ngó ngoáy trong lùm cây. Thế là sợ quá hóa liều, nó vớ lấy cái thùng, miệng lầm bầm: “Chà! Cứ bảo là hết nước!” Rồi nó quả quyết quay về Monfermeil.

Song, được trăm bước, nó đứng lại và gỡ đầu. Bây giờ thì hình ảnh mụ Thénardier hiện ra. Mụ Thénardier với cái mõm sói cây, con mắt nẩy lửa giận dữ.

Con bé nhìn trước nhìn sau thăm hại. Làm thế nào bây giờ? Rồi sẽ ra sao? Biết đi đâu? Đàng trước, bóng con quý cái Thénardier. Đàng sau, tất cả những ma quái của rừng rậm và đêm tối.

Nhưng, trước mặt mà đã có mụ Thénardier thì nó phải lùi.

Thế là nó lộn trở lại con đường đến suối và đâm đầu chạy. Nó chạy ra khỏi làng, nó chạy vào rừng, chẳng còn nhìn thấy gì, chẳng còn nghe gì hết. Mãi đến lúc đứt cả hơi thở nó mới thôi chạy nhưng cứ đi mãi. Nó tiến lên, hết cả hồn vía. Nó vừa chạy vừa muốn òa lên khóc. Cảnh rừng rậm ban đêm rì rào bao bọc lấy nó. Nó không nghĩ gì nữa mà cũng chẳng nhìn thấy gì. Một đĩa nhỏ bé xiu trước đêm tối bao la. Một bên là tất cả bóng tối; một bên là một hạt bụi li ti.

Từ cửa rừng vào đến suối chỉ mất 7, 8 phút. Cosette ban ngày vẫn thường đi nên thuộc đường. Có điều lạ là đêm tối thế này, hai thùng như thế mà nó vẫn không lạc. Hãy còn chút bản năng dẫn đường cho nó. Nó không dám đưa mắt nhìn sang hai bên, sợ nhờ trông thấy cái gì trong bụi rậm.

Cứ thế mà nó đến được bờ suối. Nơi đây là một cái lòng chảo thiên nhiên nhỏ do nước xói mãi vào đất sét; vũng sâu chừng sáu mươi phân, chung quanh rêu và cỏ mọc, thứ cỏ cao, hoa tròn, thường gọi là “cỏ cỏ áo Vua Henri đệ Tư”. Giữa mấy viên đá tảng, một dòng suối róc rách chảy lặng lẽ.

Cosette không kịp thở nữa. Trời tối đen như mực nhưng nó đã quen con suối này rồi. Tay trái nó quờ quạng trong bóng tối tìm cây sồi nhỏ mọc ngã xuống suối, thường ngày nó vẫn vịn vào đấy mà múc nước. Nó nắm được một cành, bám chặt, cúi đầu và vục thùng xuống. Lúc ấy nó hăng hết sức nên khỏe gấp ba lần mọi ngày.

Lúc cúi mình, nó không để ý đến cái túi tạp dề đang dốc ngược. Đồng mười lăm xu rơi ra. Cosette không trông thấy và cũng không nghe thấy tiếng rơi ấy. Nó kéo cái thùng nước gần đầy lên rồi đặt xuống bãi cỏ. Xong xuôi, nó mới thấy đã kiệt hơi. Nó cũng muốn về ngay nhưng vì đã dùng hết sức lực để múc nước nên lê cái gầu không nổi nữa. Nó đành phải nghỉ. Nó gieo phịch ngời xồm luôn trên bãi cỏ.

Nó nhắm mắt lại, rồi mở mắt ra, không hiểu tại sao làm vậy mà cũng chẳng làm khác được.

Bên cạnh, nước trong thùng sóng sánh vẽ thành những vòng tròn trông như những con rắn bạc long lanh.

Trên đầu, bầu trời phủ mây đen bát ngát, y như từng mảng khói. Cái khuôn mặt thê thảm của bóng tối đang nghiêng xuống trên đĩa trẻ này. Sao Mộc đang lặn ở phương xa thăm thẳm.

Con bé kinh hoàng nhìn ngôi sao lạ lung kia. Ngôi sao lúc ấy đang đến sát chân trời, xuyên qua làn sương đêm dày đặc, ửng màu đỏ chói. Sương mù cũng nhuộm một màu đỏ ghê rợn làm cho ngôi sao to ra thêm, giống như một vết loét ngời sáng.

Gió lạnh từ đồng bằng thổi vào. Rừng núi tối om. Không tiếng lá sột soạt, không một gợn sóng, thứ ánh sáng mờ mờ, mát mẻ của những đêm mùa hạ. Các cành cây to dựng đứng trông thật gớm ghiếc. Mấy bụi cây gầy guộc, hình

thù kỳ quặc đang rít gió ở ven rừng. Đám cỏ cao nhưng nhúc dưới lắc lư qua lại trông như một đàn lươn. Những cây gai vắn vẹo hết những cánh tay dài có vuốt đang giơ ra; mấy cành khô gió thổi cuốn nhanh như kinh hãi chạy trốn cái gì sắp tới. Tír bề toàn là cảnh mênh mông kinh khủng.

Bóng tối làm cho choáng váng. Con người cần có ánh sáng. Kẻ nào đi vào chỗ không phải là ánh sáng sẽ thấy lòng hồi hộp. Hết mắt mù mịt thì trí óc cũng bàng hoàng. Trong nguyệt thực, trong đêm đen, trong cảnh âm u khói mù, người bạo nhất cũng có phần e ngại. Không ai đi trong rừng đêm mà không run rẩy. Bóng đêm và cây cối là những khối dày đáng sợ. Một hiện thực kỳ ảo mọc ra từ cõi mập mờ sâu thẳm. Cái không tưởng tượng được sẽ hình thành cách mấy bước rõ ràng như bóng ma. Con người sẽ thấy lung linh trong không gian hay trong đầu óc một cái gì mập mờ vô định như những đóa hoa nhìn thấy trong giấc ngủ. Phía chân trời có những bóng dáng dữ tợn. Con người hít thở từng luồng gió từ khoảng không đen tối, thấy sợ và muốn nhìn ra phía sau. Những hốc đêm, những đồ vật trở nên bơ phờ, những bóng hình lặng lẽ tan biến khi ta bước tới, những dáng điệu rũ rượi lơ mờ, những bụi bờ đầm vũng giập dũ.

Đó là những hình ảnh phản chiếu trong cảnh tang ma, cảnh vắng lặng mênh mông của hầm mộ, những sinh linh bí ẩn, những cảnh lá huyền bí nghiêng mình, những thân cây dễ sợ, những bụi cỏ rừng mình mãi không thôi.

Trước tất cả những thứ ấy, con người không có gì che chở, gan lì mấy cũng không tránh khỏi sợ hãi, thấy mình sắp hoảng loạn, tưởng tượng có cái gì gớm ghiếc như thể linh hồn đang nhập vào bóng tối. Trạng thái xâm nhập vào bóng tối đó rất thảm hại đối với trẻ con. Cảnh rừng là cảnh tận thế. Và cái đập cánh của một linh hồn bé bỏng dội lên như một tiếng háp hổi dưới vòm cây lá bao la.

Cosette không hiểu được cảm giác của mình lúc ấy nhưng nó nhận biết cả cái khối to lớn, đen ngòm của vũ trụ đang túm chặt lấy nó. Không phải nó chỉ thấy khủng khiếp, mà còn cái gì khủng khiếp hơn cả sự khủng khiếp nữa. Nó rùng mình. Một cái rùng mình lạ lùng lạnh thấu tâm can không bút nào tả xiết. Con mắt nó hãi hùng. Nó như cảm thấy cũng đến giờ này ngày hôm sau, nó không thể nào trở lại nơi chốn hiện tại được.

Bấy giờ, như có một thứ bản năng xui khiến để thoát khỏi trạng thái dị kỳ, khó hiểu mà đáng khiếp sợ đó, nó bèn cất tiếng nói thật to, đếm, một, hai, ba, bốn, đến số mười, đếm xong, nó lại đếm nữa. Lúc ấy nó mới hoàn hồn nhận rõ sự vật chung quanh. Nó thấy tay nó tê cóng vì đã bị ướt lúc múc nước. Nó đứng dậy. Nó lại thấy sợ, cái sợ tự nhiên không sao tránh được. Nó chỉ có một ý nghĩ là chạy trốn: ba chân bốn cẳng mà chạy, chạy qua rừng, qua cánh đồng, một mạch đến tận nơi có nhà, có cửa sổ, có đèn thấp sáng. Nó chột nhìn thấy thùng nước trước mặt. Nghĩ đến cụ Thénardier, nó lại sợ hơn, không dám bỏ thùng mà chạy. Nó phải lấy cả hai tay nắm lấy quai thùng. Thùng nước nặng ì ạch mãi mới xách nổi.

Đi được hơn chục bước, nó lại phải đành lòng đặt thùng xuống đất. Thùng đầy nước, nặng quá. Nó đứng thở một lát, rồi lại nhấc thùng lên, lại đi; lần này thì được một thôi dài hơn. Nhưng rồi phải dừng lại nữa. Nghỉ vài giây, lại đi. Trông nó như một bà già, đi thì còng về đằng trước, đầu cúi xuống. Thùng nước nặng quá, cánh tay gầy gò cứ thẳng căng và cứng đờ ra. Cái quai sắt làm cồng nót hai bàn tay nhỏ bé ướt đẫm nước. Chốc chốc nó phải đứng lại; mỗi lần dừng thì nước lạnh trong thùng sóng tóa ra, chảy vào hai chân giẫm đất.

Giữa rừng thẳm, giữa đêm tối, mùa rét, xa con mắt của mọi người và đứa bé mới lên tám tuổi, lúc ấy, họa chăng chỉ có trời mới nhìn thấy cái cảnh bi thảm ấy.

Và, than ôi! Có lẽ cả vong hồn mẹ nó nữa. Bởi có những cảnh ngộ khiến cho người đang nằm dưới đáy mồ cũng phải mở mắt ra mà nhìn.

Nó thở như rên xiết, nghe đau đớn lắm. Tiếng khóc dâng lên nghẹn cổ, nhưng nghĩ đến mẹ Thénardier, nó không dám khóc to dù mẹ không có ở đây. Lúc nào nó cũng tưởng như mẹ Thénardier đang đứng ngay trước mặt.

Cứ thế, nó không đi được nhiều. Nó đi rất chậm. Lúc nghỉ thì nghỉ thật ít, mà đi thì đi thật lâu; nhưng cũng chẳng ăn thua gì; có lẽ phải hơn tiếng đồng hồ mới đến Monfermeil, rồi thế nào cũng bị mẹ Thénardier đánh đòn.

Nghĩ thế, nó càng khiếp hãi. Đã khiếp lại thêm hoảng sợ, một thân trơ trọi ban đêm giữa rừng sâu. Nó đã mệt lử mà vẫn chưa ra khỏi rừng. Đến gần một gốc cây hạt dẻ cổ thụ quen thuộc, nó dừng lại lâu hơn để nghỉ lần cuối cho thật khoẻ, rồi thu hết sức lực, xách lấy thùng nước, nó lại can đảm bước đi. Tuy vậy con người bé bỏng tuyệt vọng ấy không khỏi buột miệng kêu lên: “Trời ơi là trời!”

Đúng lúc ấy, nó thấy thùng nước tự nhiên nhẹ hẳn. Một bàn tay đưa ra nắm lấy quai thùng và nhấc lên rất mạnh. Nó ngẩng đầu nhìn. Một bóng đen to lớn đang đi bên cạnh nó trong bóng tối. Người ấy từ phía sau, đến gần lúc nào nó không biết. Người ấy chẳng nói chẳng rằng, nắm lấy quai thùng nó đương xách.

Trên đời, mỗi lần gặp gỡ, vẫn có cái linh tính báo trước điều dữ hay lành. Con bé không thấy sợ.

[]